

Số: /BC-UBND

Nguyễn Bình, ngày tháng 7 năm 2023

BÁO CÁO

**Thực trạng kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng
cơ sở vật chất văn hóa, thể thao trên địa bàn phường Nguyễn Bình**

Thực hiện công văn số 2810/UBND - VH TT ngày 22 tháng 6 năm 2023 của UBND Thị xã Nghi Sơn về việc báo cáo thực trạng kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao cấp huyện, cấp xã và thôn, bản, tổ dân phố.

UBND phường Nguyễn Bình báo cáo thực trạng, kết quả thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất văn hóa, thể thao trên địa bàn phường (tính đến tháng 6/2023) theo phụ lục 02,03 kèm theo.

Vậy UBND phường Nguyễn Bình báo cáo đề UBND thị xã Nghi Sơn biết và báo cáo cơ quan cấp trên theo quy định./.

Nơi nhận:

- Phòng VH TT thị xã ;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Đình Thái

Phụ lục 2: THỰC TRẠNG CƠ SỞ VẬT CHẤT VĂN HÓA, THỂ THAO PHƯỜNG NGUYỄN BÌNH

TÊN CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH		NĂM XÂY DỰNG Hội trường đa năng	QUY MÔ XÂY DỰNG			Cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động		ĐÁNH GIÁ		
	DT Hội trường đa năng (m2)	DT Khu Thể thao/Nhà thi đấu đa năng cấp xã (m2)		Nằm trong khuôn viên UBND xã, phường, thị trấn	Tách rời với khuôn viên UBND xã, phường, thị trấn	Số chỗ ngồi	Đủ	Chưa đủ (Ghi tên các trang thiết bị thiếu)	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Chưa có
Hội trường phường Nguyễn Bình	300	Ko có	2011	X		400	x			x	

*Lưu ý:*Khu thể thao xã, phường: Là Khu dành cho tập luyện các môn thể thao như: bóng chuyền, cầu lông,...(nếu có Nhà thi đấu đa năng thì ghi diện tích Nhà thi đấu:m²)

TÊN CÔNG TRÌNH	Diện tích SVD	Năm xây dựng	Đánh giá		Chưa có
			Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	
1. Sân vận động phường Nguyễn Bình	12.622,6	2020		x	

Phụ lục 3: THỰC TRẠNG NHÀ VĂN HÓA - KHU THỂ THAO THÔN, BẢN, TỔ DÂN PHỐ

TÊN CÔNG TRÌNH	DIỆN TÍCH		NĂM XÂY DỰNG	SỐ DÂN THÔN, BẢN, TỔ DÂN PHỐ	SỐ CHỖ NGỒI	Cơ sở vật chất, trang thiết bị hoạt động		ĐÁNH GIÁ		
	DT Nhà văn hóa (m2)	DT Khu Thể thao (m2)				Đủ	Chưa đủ (Ghi tên các trang thiết bị thiếu)	Đạt chuẩn	Chưa đạt chuẩn	Chưa có
Phường Nguyên Bình										
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Nỗ Giáp 1	180	1.073.5	2010	1100	150		tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Nỗ Giáp 2	226.47	3.540.9	2022	1409	180		Tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Vạn Thắng 1	200	650	2020	1540	200	x		Đạt		
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Vạn Thắng 2	180	3992	2014	1087	150		tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Quyết Thắng	226.47	882.5	2022	1.053	180		Tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Sơn Thắng	200	2417.6	2019	1.401	150		tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Tào Trung	226.47	1125.6	2022	632	180		Tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Phú Quang	150	3844.9	2014	1441	120		Tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Thành Công	226.47	2089.7	20021	1219	170		Tủ		X	
- Nhà Văn hóa - Khu Thể thao TDP Xuân Nguyên	200	7208.9	2019	764	150		Tủ		X	

Ngày 04 tháng 7 năm 2023
NGƯỜI LẬP

Vũ Thị Huyền